

HỢP TÁC QUỐC TẾ TRONG LĨNH VỰC NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

ThS. LĂNG TRỊNH MAI HƯƠNG*

Trong những năm qua, dưới sự chỉ đạo của Ban cán sự đảng, Đảng ủy và lãnh đạo Kiểm toán nhà nước, công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học của Kiểm toán nhà nước đã có sự thay đổi đáng kể, vừa mở rộng về mặt phạm vi và hình thức, đồng thời tập trung phát triển chiều sâu, góp phần nâng cao uy tín, và vị thế của Kiểm toán nhà nước với vai trò là một cơ quan kiểm tra, kiểm toán tài sản công, tài chính công. Những thành tựu đó là kết quả của sự nỗ lực qua nhiều thế hệ công chức, viên chức toàn Ngành, trong đó có sự góp sức của công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế liên quan đến phát triển các nguồn lực cũng như chuyển giao kiến thức, kinh nghiệm quốc tế, giới thiệu các kỹ thuật công cụ kiểm toán mới để phục vụ sự nghiệp xây dựng và phát triển Kiểm toán nhà nước.

1. Những kết quả hợp tác quốc tế trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học và đào tạo, bồi dưỡng của Kiểm toán nhà nước trong 30 năm qua

Nhận thức được ý nghĩa quan trọng của công tác nghiên cứu khoa học và đào tạo bồi dưỡng, ngoài việc phát triển chiều sâu các mối quan hệ hợp tác với các đối tác truyền thống, Kiểm toán nhà nước đã mở rộng nội dung hợp tác mới với các đối tác mới, phù hợp với yêu cầu phát triển của ngành, tích cực tham gia các diễn đàn hợp tác đa phương, khai thác có hiệu quả các nguồn hỗ trợ kỹ thuật của đối tác quốc tế, tiếp thu có chọn lọc các kinh nghiệm quốc tế, hỗ trợ xây dựng các quy trình, chuẩn mực theo thông lệ tốt và chuẩn mực quốc tế, có tính đến bối cảnh thực tế ở Việt Nam. Trong suốt chiều dài hình thành và phát triển Kiểm toán nhà nước, đặc biệt, trong những năm gần đây, công tác hợp tác quốc tế trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học và đào tạo bồi dưỡng của Kiểm toán nhà nước đã có những kết quả đáng ghi nhận, trong đó nổi bật là:

Thứ nhất, tăng cường hợp tác trong lĩnh vực hỗ trợ kỹ thuật, chuyển giao công nghệ. Trong

những năm qua, Kiểm toán nhà nước luôn chú trọng phát triển quan hệ hợp tác với các nhà tài trợ và các đối tác phát triển quốc tế. Thông qua các dự án hỗ trợ kỹ thuật, chương trình hợp tác chuyên môn với các tổ chức tài trợ song phương và đa phương, Kiểm toán nhà nước đã quản lý hiệu quả các nguồn hỗ trợ, từ đó có điều kiện tiếp cận kho kiến thức thực tiễn phong phú, đa dạng từ nhiều quốc gia khác nhau nhằm không ngừng tăng cường năng lực tổ chức và hoạt động của Kiểm toán nhà nước. Một số nhà tài trợ tiêu biểu cho Kiểm toán nhà nước có thể kể đến như: Liên minh châu Âu (EU), Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB), Ngân hàng Thế giới (WB), Tổ chức hợp tác quốc tế Đức (GIZ), Cơ quan phát triển quốc tế Đan Mạch (DANIDA), Quỹ Kiểm toán và trách nhiệm giải trình Canada (CAAF), Cơ quan hợp tác quốc tế Hàn Quốc tại Việt Nam (KOICA), Cơ quan hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA). Một số Dự án chính bao gồm: (i) Dự án do ADB tài trợ “Tăng cường năng lực Kiểm toán nhà nước” (1996-2000), “Nâng cao vai trò của cơ quan kiểm toán tối cao một số quốc gia ASEAN” (2015-2019) (ii) Dự án do GIZ tài trợ: “Hỗ trợ Kiểm toán nhà nước” (1998-2009); (iii) Dự án

* Phó Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế



Lễ trao tặng giáo trình ICAEW bản tiếng Việt, tháng 6/2018

do DANIDA tài trợ: “Hỗ trợ Kiểm toán nhà nước Việt Nam thực hiện Luật Kiểm toán nhà nước” (2006-2008); (iv) Dự án do EU tài trợ: “Hỗ trợ Kiểm toán nhà nước Việt Nam” (2006-2007); “Chương trình Hiện đại hóa tài chính công tại Việt Nam” (2014-2019); (v) Dự án do WB tài trợ: “Hiện đại hóa các phương pháp và thông lệ kiểm toán của Kiểm toán nhà nước” (2011-2014) và các hỗ trợ kỹ thuật các năm gần đây liên quan đến việc đánh giá và xây dựng chuẩn mực Kiểm toán nhà nước; (vi) Chương trình hằng năm cử nhân sự tham gia các khóa học dài hạn và ngắn hạn do CAAF tổ chức tại Canada, và CAAF cử giảng viên sang Việt Nam đào tạo diện rộng cho kiểm toán viên; (vii) định kỳ vài năm một lần, KOICA hỗ trợ các kiểm toán viên Kiểm toán nhà nước sang học tập chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng quản lý tại Hàn Quốc.

Mục tiêu của các chương trình, dự án này là tăng cường năng lực của Kiểm toán nhà nước thông qua việc xây dựng và triển khai thực hiện các phương pháp kiểm toán hiện đại, xây dựng hệ thống chuẩn mực, quy trình, cẩm nang kiểm toán, tổ chức các khoá đào tạo chuyên môn

kiểm toán và tiếng Anh trong và ngoài nước, hỗ trợ xây dựng và thực hiện Luật Kiểm toán nhà nước, chuyển giao kiến thức, kinh nghiệm cho các Kiểm toán viên nhà nước..., góp phần thực hiện các nhiệm vụ chính trị cũng như các mục tiêu đặt ra trong Chiến lược phát triển Kiểm toán nhà nước đến năm 2030.

Thứ hai, nâng cao năng lực cho đội ngũ giảng viên được thực hiện qua hai hình thức, (i) các tổ chức quốc tế hỗ trợ đào tạo giảng viên, theo sát quá trình giảng dạy và chuyển giao công nghệ đào tạo. Nổi bật là chương trình đào tạo giảng viên của IDI và CAAF; (ii) Hằng năm, Kiểm toán nhà nước đều hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng cho kiểm toán viên của Kiểm toán nhà nước Lào. Ngoài việc tăng cường mối quan hệ hợp tác giữa hai cơ quan kiểm toán nói riêng, thúc đẩy tình hữu nghị láng giềng giữa hai quốc gia nói chung thì đây cũng là cơ hội cho các giảng viên của Kiểm toán nhà nước có môi trường cọ xát ngoài Việt Nam, nâng cao năng lực giảng dạy, từ đó nhân rộng mô hình, thể hiện sự đóng góp tích cực của Việt Nam vào cộng đồng các cơ quan kiểm toán tối cao khu vực và thế giới.

Thứ ba, chuyển giao kiến thức thông qua hoạt động của các ban nhóm hợp tác quốc tế, phối hợp tổ chức hội thảo chuyên môn. Trước đây, Kiểm toán nhà nước có rất nhiều ban, nhóm trong đó chia thành các nhóm hợp tác quốc tế và nhóm nòng cốt. Từ năm 2022, Kiểm toán nhà nước đã quy hoạch lại hoạt động của các ban, nhóm hợp tác quốc tế với ba nhóm chính tập trung vào lĩnh vực kiểm toán mới, công nghệ thông tin và nâng cao hoạt động của SAI, đảm bảo tính tinh gọn và hiệu quả. Mục tiêu hoạt động của các ban, nhóm là học tập kinh nghiệm quốc tế để tham mưu áp dụng tại Việt Nam. Hằng năm, Kiểm toán nhà nước đều cử nhiều lượt nhân sự các nhóm tham gia học tập trực tiếp tại nước ngoài và trực tuyến với nhiều nội dung phong phú, đa dạng. Nhân sự các nhóm cũng tham gia các đề án nghiên cứu của các tổ chức quốc tế, vừa để tiếp cận sớm với xu hướng phát triển trên thế giới đồng thời hỗ trợ nâng cao năng lực của kiểm toán viên. Các nội dung nghiên cứu học tập được tổng hợp và chia sẻ kinh nghiệm thông qua các diễn đàn chuyên môn và phối hợp tổ chức hội thảo. Ngoài ra, Kiểm toán nhà nước cũng thể hiện trách nhiệm với cộng đồng quốc tế bằng việc đăng cai tổ chức các Hội thảo, khóa đào tạo của INTOSAI, ASOSAI tại Việt Nam, cũng là tạo điều kiện để các kiểm toán viên có cơ hội tiếp cận kiến thức, kinh nghiệm chuyên môn được tốt hơn.

Thứ tư, Chia sẻ kinh nghiệm quốc tế thông qua xây dựng tài liệu đào tạo, giảng dạy và tài liệu biên dịch. Các chương trình đào tạo của Kiểm toán nhà nước ít nhiều cũng có sự tham khảo, kế thừa từ các tài liệu quốc tế được biên tập cho phù hợp với thực tế của Việt Nam. Để chính thức hóa, năm 2022, Kiểm toán nhà nước xây dựng tài liệu đào tạo và đưa vào giảng dạy ba nội dung chia sẻ kinh nghiệm quốc tế, liên quan đến kiểm toán hoạt động, kiểm toán môi trường và kiểm toán chuyển giá. Ngoài ra, nhiều tài liệu đào tạo phát triển từ các dự án quốc tế cũng được sử dụng làm hệ tài liệu tham khảo trong hệ thống đào tạo và bồi dưỡng của Kiểm toán nhà nước. Hằng năm, Vụ Hợp tác quốc tế cũng tổng

hợp các nguồn tài liệu theo yêu cầu đặt hàng của các đơn vị, hoặc thông qua đề xuất từ các đoàn công tác nước ngoài để biên dịch làm nguồn tài liệu hỗ trợ xây dựng quy trình, chuẩn mực, quy định cho ngành, ngoài ra các tài liệu dịch này cùng Bản tin hợp tác quốc tế thường kỳ cũng được một số công chức, viên chức sử dụng làm nội dung nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế trong các đề tài khoa học.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đã đạt được, hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học và đào tạo, bồi dưỡng của Kiểm toán nhà nước vẫn còn có những nội dung cần rút kinh nghiệm để hoạt động này có được những kết quả tốt hơn trong tương lai như: (i) công tác lập kế hoạch và triển khai đào tạo còn có những khó khăn và chưa kịp thời do các yếu tố chủ quan và khách quan; (ii) chưa khai thác hết các nguồn tài nguyên tiềm năng sẵn có hoặc có thể tìm kiếm được; (iii) các chương trình nghiên cứu khoa học và đào tạo chưa đủ sớm và đi đầu để hỗ trợ cho hoạt động kiểm toán được tốt hơn; (iv) chưa thực sự đa dạng các hình thức nghiên cứu khoa học và đào tạo bồi dưỡng có yếu tố nước ngoài; (v) khả năng ngoại ngữ của đa phần kiểm toán viên chưa đủ để có thể trực tiếp tham gia các hoạt động với chuyên gia nước ngoài; (vi) sự phối hợp giữa hai đơn vị chủ chốt trong công tác này là Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán và Vụ Hợp tác quốc tế cần nhịp nhàng hơn nữa.

2. Phương hướng trong thời gian tới

Để phát huy những thành tựu, khắc phục những tồn tại trong hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học và đào tạo, bồi dưỡng, góp phần nâng cao vị thế của Kiểm toán nhà nước, đồng thời thực hiện có hiệu quả Chiến lược phát triển Kiểm toán nhà nước đến năm 2030, thì hoạt động này cần có những sự cải tiến đột phá, trong đó quan trọng nhất chính là hình thành “Triết lý nghiên cứu khoa học và đào tạo của Kiểm toán nhà nước” một cách nhất quán và bền vững.

Triết lý có thể được hiểu là hệ tư tưởng, lập trường, tầm nhìn chiến lược và phát triển cụ thể đến mục đích, định hướng, phương pháp triển khai. Đối với nghiên cứu khoa học và đào tạo bồi dưỡng, triết lý ấy thể hiện tư tưởng chỉ đạo trong việc nghiên cứu, đào tạo cái gì, để làm gì, phương pháp thế nào nhằm xác định định hướng cho hoạt động một cách lâu dài. Nếu thiếu sự kiên định, nhất quán, hoặc đưa tư duy nhiệm kỳ vào trong hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học thì khó có thể có được một sự phát triển giáo dục mang tính bền vững. Trong phạm vi bài viết, tác giả đề xuất tư tưởng phát triển hoạt động đào tạo, và nghiên cứu khoa học của Kiểm toán nhà nước với ba nội dung chính là: (i) Hội nhập quốc tế, (ii) Công nghệ đón đầu, (iii) Đạo đức là trung tâm.

2.1. Hội nhập quốc tế

Xu hướng chung của hội nhập là vừa cạnh tranh vừa hợp tác để cùng phát triển. Đối với Kiểm toán nhà nước, cần hướng đến xây dựng một môi trường tiệm cận với chuẩn mực quốc tế trong đó cần nhấn mạnh các vấn đề về quản trị tổ chức và văn hóa tổ chức, chất lượng hoạt động gắn liền với nguồn lực con người và tài chính.

Về mặt quản trị tổ chức đó là sự tự chủ về quản lý gắn với chế độ giải trình trách nhiệm, sự minh bạch và hệ thống kiểm định chất lượng, tự chủ về học thuật và cơ chế chọn lọc và thăng tiến dựa trên tài năng. Một thiết chế tổ chức tốt thì mới có một môi trường tốt thúc đẩy cho những khía cạnh tiếp theo.

Về nguồn lực con người, để đảm bảo chất lượng chắc chắn phải có những con người được cộng đồng trong nước và quốc tế công nhận về tài năng và phẩm chất, góp phần làm nên uy tín, thanh danh của tổ chức, đồng thời là nguồn lực quan trọng đào tạo nên những con người có tài năng và phẩm chất vượt trội khác. Đội ngũ giảng viên xuất sắc sẽ thu hút được các học viên tự đến, bao gồm cả các kiểm toán viên và các học viên từ bên ngoài.

Về nguồn lực tài chính, hiện nay, đào tạo hay

nghiên cứu không chỉ là lý thuyết suông. Thậm chí kể cả khi lý thuyết suông thì máy móc trang thiết bị, công nghệ hiện đại cũng đóng góp một phần không nhỏ vào sự thành công của công tác đào tạo và nghiên cứu. Một trường theo chuẩn quốc tế phải bao gồm cả những chuẩn về cơ sở vật chất như thư viện, phòng thí nghiệm, mô hình trực quan, trang thiết bị nghiên cứu và những phương tiện phục vụ cho hoạt động giảng dạy đào tạo, đặc biệt là đào tạo theo hình thức mô phỏng.

Ở đây, ngoài những nỗ lực tự thân, thì sự hỗ trợ từ bên ngoài, trong nước và ngoài nước, đều rất quan trọng. Hợp tác quốc tế chính là cầu nối cả về phương thức quản trị tổ chức mới, hỗ trợ nguồn lực cũng như củng cố chất lượng đội ngũ. Thông qua các mối quan hệ hợp tác với các đối tác, kêu gọi hỗ trợ nguồn vốn và chuyên gia, tạo ra đội ngũ chuyên gia kế cận vừa tiếp cận những thông lệ tốt vừa góp phần tạo ra giá trị, bởi chính những năng lực được hấp thụ ấy sẽ mang lại một nguồn tài chính to lớn thông qua các hoạt động đào tạo, nghiên cứu và chuyển giao công nghệ. Ba nhân tố này có mối quan hệ tương hỗ với nhau, tài chính dù có dồi dào, nguồn lực con người dù có xuất sắc đi nữa cũng sẽ không phát huy được tác dụng nếu thiếu một cơ chế vận hành hợp lý. Cơ chế quản trị là nhân tố cốt yếu nhất vì nó đóng vai trò liên kết nguồn lực con người và nguồn lực tài chính, nó có thể nhân lên hoặc triệt tiêu sức mạnh. Cơ chế quản trị cũng rất khó có thể học hỏi trực tiếp từ các quốc gia khác, mà phải thông qua trình trao đổi chuyên gia, giao lưu văn hóa, hợp tác nghiên cứu, để tăng cường nhận thức và tiếp nhận đổi mới của đội ngũ quản lý giảng viên, nghiên cứu viên và học viên.

Để phát huy vai trò của hợp tác quốc tế, thì cần có sự hài hòa giữa đa dạng hóa và trọng tâm hóa, tập trung ưu tiên tùy thuộc vào chiến lược phát triển của từng giai đoạn. Ngoài những đối tác truyền thống hiện nay, cần mở rộng học hỏi từ những đối tác mới với những kỹ năng mới, hoặc cải tiến phương thức hợp tác như tham

gia sâu vào các cuộc kiểm toán hợp tác, cùng nghiên cứu phát triển thủ tục, công cụ kiểm toán mới. Bản tin hợp tác quốc tế (mỗi tháng 2 số) đều tổng hợp những thông tin về kết quả kiểm toán, phương thức kiểm toán mới, kỹ năng quản trị tổ chức hay thông tin hoạt động, sự phối hợp giữa các tổ chức của cơ quan kiểm toán tối cao và các tổ chức kiểm toán trên thế giới để Kiểm toán nhà nước có thể lựa chọn áp dụng các nội dung chủ đề mới và phù hợp với thực tiễn hoạt động.

Nhưng để thực sự tiệm cận đến chuẩn quốc tế thì chúng ta cũng cần có sự tham gia tích cực hơn, không chỉ “nhận” mà cần “cho đi” nhiều hơn. Yếu tố cấp thiết là tạo nguồn giảng viên có thể thực hiện bài giảng các môn nghiệp vụ hoàn toàn bằng ngoại ngữ và trực tiếp tham gia các chương trình đào tạo quốc tế, trao đổi giảng viên, trao đổi nghiên cứu viên, đóng góp tham luận trong các hội nghị hội thảo quốc tế... hoặc một mục tiêu thấp hơn đó là đội ngũ Kiểm toán viên nhà nước có thể tham gia học tập bằng tiếng nước ngoài, hạn chế lãng phí những chương trình được hỗ trợ mà nhân sự không đủ trình độ ngoại ngữ để tham gia.

2.2. Công nghệ đón đầu

Hoạt động nghiên cứu khoa học và đào tạo luôn phải đi trước để hỗ trợ cho triển khai hoạt động chuyên môn. Điều đó đòi hỏi một kế hoạch tổng thể và dài hạn bởi sự phát triển của công nghệ là điều rất khó có thể theo kịp. Vòng thế hệ con người là hàng chục năm, nhưng một thế hệ công nghệ mới có thể tính bằng tháng. Khi ChatGPT ra mắt vào tháng 11/2022 với phiên bản 3.5 đã tạo ra một sự thay đổi một cách chóng mặt cho nhiều tổ chức và ngành nghề. Nhưng chỉ 4 tháng sau, vào tháng 3/2023, OpenAI đã chào thị trường phiên bản ChatGPT 4.0 với những cải tiến vượt trội, rồi liên tiếp hàng ngày, hàng tuần chúng ta đều chứng kiến những sự thay đổi ngoạn mục của trí tuệ nhân tạo (AI). Hơn 1 năm qua, các tổ chức kiểm toán trên thế giới khu vực tư nhân và chính phủ đã khẩn trương đầu tư ứng dụng AI trong hoạt động kiểm toán với hiệu suất

kiểm toán tăng lên gấp rất nhiều lần. Cả thế giới chạy theo xu hướng khoa học công nghệ thay đổi, nếu chúng ta chỉ cần đứng im một thời gian ngắn thì đồng nghĩa với việc tụt hậu và khoảng cách sẽ là cấp số nhân. Cũng phải thừa nhận rằng khu vực tư nhân thường nhạy cảm và khẩn trương hơn khu vực nhà nước trong việc ứng dụng công nghệ mới.

Có hai sự lựa chọn về hợp tác quốc tế trong việc phát triển và ứng dụng công nghệ mới.

Thứ nhất, đó là tăng cường hợp tác và học hỏi song phương với các cơ quan kiểm toán tối cao trên thế giới. Chúng ta đã làm và đang làm nhưng chủ yếu mới mang tính thụ động và lý thuyết. Một số chương trình gần đây đã bắt đầu thay đổi phương thức sang phối hợp kiểm toán thực địa hoặc nghiên cứu các hệ thống phần mềm nhưng chưa thực sự tiếp cận sâu vào được công nghệ. Một số SAI châu Âu như Anh, Pháp, Nga... hay gần hơn là các SAI châu Á như Indonexia, Ấn Độ, Hàn Quốc, Trung Quốc... đều đã có những ứng dụng công nghệ vượt trội trong hoạt động kiểm toán. Kiểm toán nhà nước cần có những nhân lực có khả năng ngoại ngữ tốt, hiểu biết về công nghệ, chuyên môn sâu về kiểm toán để có thể tìm hiểu và học hỏi sâu vào vận hành hệ thống của các SAI, từ đó có những đề xuất phù hợp cho Việt Nam.

Thứ hai, học hỏi của các tổ chức kiểm toán quốc tế độc lập trong nước và nước ngoài. Có thể học hỏi trực tiếp từ Big4 tại Việt Nam hoặc thông qua các hiệp hội kế toán quốc tế như ACCA/ICAEW để có các chuyên gia kiểm toán độc lập từ nước ngoài. Chúng ta đọc báo hằng ngày đều thấy cả PwC, Deloitte, KPMG hay EY đều đầu tư nhiều triệu đô la cho phát triển AI trong kiểm toán. Thông qua các mối quan hệ hợp tác, bằng nguồn kinh phí của Kiểm toán nhà nước hoặc hỗ trợ từ bên ngoài hoặc chính từ các công ty kiểm toán đó, chúng ta có thể tìm hiểu và tiếp cận các công nghệ mới nổi này ứng dụng cho hoạt động kiểm toán như thế nào để Kiểm toán nhà nước có thể mua lại hoặc tự xây mới cho mình. Lâu nay, đầu đó vẫn có một quan

điểm rằng kiểm toán nhà nước khác kiểm toán độc lập nên khó có thể học hỏi lẫn nhau nên việc phối hợp thường không được đi vào chiều sâu thực sự. Tuy nhiên, trên thực tế, mặc dù mục tiêu kiểm toán là khác nhau, nhưng kỹ thuật kiểm toán là tương đồng, và đó là lý do chúng ta không nên từ chối việc học hỏi từ những công ty kiểm toán hàng đầu thế giới.

Không chỉ là công nghệ kiểm toán. Chúng ta không thể dạy công nghệ kiểm toán mới bằng phương thức giảng dạy truyền thống. AI không thể được truyền thụ thông qua bảng xanh phấn trắng hay flipchart và bút màu. Việc ứng dụng công nghệ phải được khởi sự từ những người giảng dạy. Và chính công nghệ cũng giúp cho công tác quản lý đào tạo, nghiên cứu khoa học và giảng dạy giảm tải được rất nhiều. Với các phần mềm tự biên soạn giáo trình, tự xây dựng tình huống thực tế, tự lên kế hoạch đào tạo, tự làm slide, tự dựng video từ ngôn ngữ nói... sẽ hỗ trợ giảng viên rất nhiều trong công tác quản lý và đào tạo. Hơn nữa, cho dù hợp tác quốc tế có kết nối được các chuyên gia quốc tế hàng đầu, thậm chí nhập các phần mềm hiện đại thì bởi lý do kinh phí có hạn, nhân sự biết Tiếng Anh có hạn... nên không thể triển khai diện rộng được. Vậy nên, để phát triển bền vững, chúng ta cần có những giảng viên làm chủ về công nghệ thì mới có một thể hệ học viên ứng dụng công nghệ thuận thực trong kiểm toán được.

2.3. Đạo đức là Trung tâm

Đạo đức nghề nghiệp là yếu tố quan trọng tác động đến kết quả kiểm toán cũng như công tác phòng chống tham nhũng trong hoạt động kiểm toán nhà nước. Thực tế, Kiểm toán nhà nước đã có quy định về đạo đức nghề nghiệp trong bộ Chuẩn mực Kiểm toán nhà nước cũng như trong nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành về quản lý và chuyên môn để kiểm toán viên rèn luyện ý thức, nâng cao trách nhiệm trong việc chấp hành các quy định về đạo đức công vụ gắn với đạo đức nghề nghiệp. Tuy nhiên, ở trên góc độ nghiên cứu khoa học, đào tạo bồi dưỡng thì nội dung về đạo đức nghề nghiệp mới chỉ được

nhấn mạnh ở một số chương trình, đề tài khoa học mà chưa được lan tỏa một cách mạnh mẽ. Nhìn vào các chương trình đào tạo quốc tế như ACCA/CPA Úc/ICAEW thì trong tất cả các môn học đều nhấn mạnh yếu tố đạo đức thậm chí học viên phải qua một bài kiểm tra về đạo đức nghề nghiệp trước khi được công nhận là hoàn thành chương trình. Các tổ chức kiểm toán quốc tế như INTOSAI, EUROSAT, ASOSAI có nhiều dự án, nhóm công tác phát triển về nội dung đào tạo về đạo đức nghề nghiệp. Một trong những chương nổi bật là của Ủy ban đặc biệt EUROSAT về Kiểm toán và Đạo đức. Ủy ban này đã ban hành các tài liệu về triển khai ISSAI 130 - Đạo đức nghề nghiệp tập trung vào Mô hình đào tạo đạo đức và Mô hình trưởng thành về đạo đức của các cơ quan kiểm toán tối cao. Mục đích của những tài liệu hữu ích này là hỗ trợ việc củng cố đạo đức và tính chính trực bằng cách đưa ra quan điểm rộng rãi về cách chuẩn bị, quản lý và thực hiện đào tạo trong lĩnh vực này, đồng thời củng cố khả năng đánh giá mức độ tuân thủ ISSAI 130. Đây có thể là một gợi ý để Kiểm toán nhà nước có thể nghiên cứu học hỏi và tổ chức thực hiện.

Ngay từ khi mới thành lập nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: *"Nước nhà cần phải kiến thiết; kiến thiết cần phải có nhân tài"; "Trí thức là vốn liếng quý báu của Dân tộc..."*. Đối với Kiểm toán nhà nước, do bản chất nghề nghiệp, tri thức, kinh nghiệm và đạo đức là yếu tố tiên quyết, quyết định chất lượng hoạt động nên việc nâng tầm công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học, thông qua sự hội nhập và học hỏi quốc tế, ứng dụng công nghệ hiện đại lại càng cần thiết để có thể xây dựng được một đội ngũ kiểm toán viên, công chức, viên chức, người lao động có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức nghề nghiệp trong sáng, tinh thông nghiệp vụ, từng bước chuyên nghiệp, tương xứng với yêu cầu của nghề nghiệp kiểm toán, đáp ứng đòi hỏi ngày càng cao về chức năng, nhiệm vụ và xứng đáng với niềm tin yêu của Đảng, Quốc hội, và nhân dân đối với Kiểm toán nhà nước.